

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về
“Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”**

Căn cứ Kế hoạch số 103-KH/HU, ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 02);

Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai, thực hiện có kết quả Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chương trình số 17-CTr/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, trọng tâm là các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chăm lo, xây dựng đội ngũ công nhân hiện đại, lớn mạnh và tổ chức Công đoàn các cấp trong huyện tăng về số lượng, nâng cao về chất lượng, bảo đảm vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn huyện phù hợp với sự phát triển của giai đoạn mới; tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tăng cường khối đại đoàn kết, thực hiện thắng lợi công cuộc thi đua “Đồng Khởi mới”.

Kế hoạch là cơ sở để Đảng ủy, tổ chức công đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện đồng bộ đến đoàn viên và viên chức, lao động trong toàn xã.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị, nỗ lực, phấn đấu cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chương trình số 17-CTr/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đối với Công đoàn cơ sở chỉ đạo rà soát, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới theo kế hoạch này, triển khai thực hiện có hiệu quả đến đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động tại xã, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển

toàn diện, đồng bộ, vững mạnh của tổ chức Công đoàn, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu hàng năm

Phần đầu có 80% trở lên đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động được tham gia học tập, quán triệt, tiếp nhận thông tin về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Phần đầu có 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

Phần đầu có 20% số đoàn viên trở lên được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp; 100% đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn được thăm hỏi, tặng quà; 75% đoàn viên, người lao động được tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, nghỉ mát do Công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

Phần đầu có 65% công đoàn cơ sở phối hợp với cơ quan cùng cấp đề xuất, tham gia các quy chế, quy định về đào tạo chuyển đổi nghề; cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn phối hợp, liên kết với Công đoàn cơ sở đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động;

Phần đầu bình quân mỗi năm tăng từ 1-2 đoàn viên công đoàn *(Nếu có)*.

Phần đầu bình quân mỗi công đoàn cơ sở xã giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp *(Nếu có)*.

Phần đầu Công đoàn cơ sở đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn của đơn vị; 100% công đoàn cơ sở thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng LĐLĐ;

2. Mục tiêu giai đoạn

2.1. Đến năm 2023

Phần đầu duy trì có 97% đoàn viên công đoàn.

Phần đầu có ít nhất 65% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

Phần đầu thu tài chính Công đoàn đạt 90% trở lên so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn;

2.2. Đến năm 2025

Phần đầu duy trì có 98% đoàn viên công đoàn.

Phần đầu có 80% trở lên đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

Phần đầu có ít nhất 68% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

2.3. Đến năm 2030

Phần đầu duy trì có 99% đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

Phần đầu có 85% trở lên đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

Phần đầu có ít nhất 75% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

2.4. Đến năm 2045

Hầu hết người lao động tại cơ quan là đoàn viên Công đoàn Việt Nam; phần đầu 99% đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

Phần đầu có ít nhất 99% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển ĐV, thành lập công đoàn cơ sở

Nghiên cứu áp dụng các phương thức tuyên truyền, mô hình tập hợp đoàn viên, người lao động thích ứng với đặc điểm và sự phát triển đa dạng của tình hình mới; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động để thu hút, tập hợp, định hướng cho người lao động.

Tăng cường vận động, thuyết phục để người sử dụng lao động và người lao động nâng cao hiểu biết, tự nguyện tham gia, xây dựng công đoàn cơ sở, bảo đảm quyền của người lao động được tham gia và hoạt động trong tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự hài hòa về quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Thực hiện quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên theo hướng chủ động, kịp thời, tinh gọn, linh hoạt, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở.

Có kế hoạch, lộ trình xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bảo đảm về số lượng, nân dần về chất lượng, có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, truyền cảm hứng, tập hợp, đoàn kết người lao động; bảo đảm các tiêu chuẩn theo Quyết định số 3169/QĐ-TLĐ, ngày 07/9/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “*về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp*”. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín cao, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động, nhất là vận động công chức Nhà nước, người lao động. Cơ cấu cấp ủy các cấp có tỷ lệ hợp lý, người trưởng thành từ công đoàn. Cấp ủy thống nhất với công đoàn cấp trên trong việc đề bạt, điều động, luân chuyển Chủ tịch, phó Chủ tịch công đoàn cùng cấp.

Thống nhất việc phân bổ biên chế của cấp ủy cho cơ quan. Bảo đảm đúng quy định, đủ nguồn nhân lực cho công đoàn hoạt động tốt.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới

Khuyến khích tổ chức công đoàn hoạt động theo hướng khoa học, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hướng về cơ sở, coi trọng công tác phối hợp, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin. Tích cực đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cán bộ công đoàn, nhất là cấp cơ sở; kiên quyết chống quan liêu, hình thức và bệnh thành tích,...

Thường xuyên bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, trình độ, kỹ năng, hiểu biết pháp luật, kỷ luật lao động,... cho đoàn viên, người lao động. Có biện pháp phù hợp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động người lao động đình công trái pháp luật, biểu tình, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

Thường xuyên, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền lợi của người lao động; kịp thời giám sát, giải quyết và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của người lao động; tích cực xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ tại cơ quan.

Tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào thi đua “*Đồng Khởi mới*” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các phong trào, cuộc vận động khác do Đảng ủy chủ trương, phát động theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích, quan tâm đến cán bộ công đoàn cơ sở, tập thể và người lao động trực tiếp; chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động sáng tạo, hiệu quả.

Chủ động, tích cực tìm đối tác để cung ứng các dịch vụ chăm lo, ưu đãi cho đoàn viên, người lao động nhằm thực hiện tốt chương trình phúc lợi đoàn viên.

4. Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

Tăng cường tuyên truyền, vận động thu đoàn phí công đoàn bảo đảm đạt chỉ tiêu hàng năm. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài chính, tài sản công đoàn, ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và giám sát tài chính, tài sản công đoàn. Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong công đoàn cơ sở; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản.

Ủy ban nhân dân xã nghiên cứu dành một phần kinh phí phù hợp để hỗ trợ cho công đoàn cơ sở hoạt động đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn

Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng ủy đối với tổ chức công đoàn cơ sở, tạo điều kiện để công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; khắc phục tình trạng buông lỏng vai trò lãnh đạo hoặc bao biện, làm thay, giao nhiệm vụ không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

Cán bộ công đoàn cơ sở có nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, người lao động. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phát triển đảng viên; quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

Đảng ủy phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với LĐLĐ huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động công đoàn cơ sở. Định kỳ hàng năm và khi cần thiết, Đảng ủy làm việc với Ban Chấp hành Công đoàn xã để nắm tình hình hoạt động, chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công đoàn. Phát huy trách nhiệm nêu gương của đảng viên là cán bộ công đoàn, nhất là người đứng đầu. Đảng viên làm việc trong các cơ quan, đơn vị có đủ điều kiện phải tham gia tổ chức công đoàn và gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy xã nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

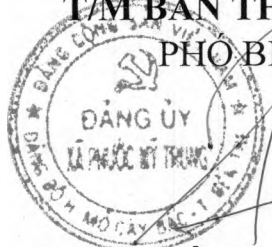
2. Cán bộ Tổ chức Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ sở xã nghiên cứu, đề xuất những vấn đề về tuyển dụng, chế độ, chính sách đối với cán bộ công đoàn chuyên trách phù hợp với tình hình mới.

3. Công đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong tổ chức công đoàn, bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

4. Khối vận xã chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ sở và các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Dân vận Huyện ủy,
- Liên đoàn Lao động huyện,
- Thường trực Đảng ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã,
- BCH Công đoàn cơ sở,
- Lưu.

TAM BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Trần Duy Thơ